

Số: 125/QĐ-UBND

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**

(cấp lần đầu: ngày 25 tháng 3 năm 2015)

(điều chỉnh lần thứ hai: ngày 18 tháng 11 năm 2024)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17/6/2020; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Đầu tư số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18/01/2024;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27/11/2023;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 95/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Nhà ở;

Căn cứ Nghị định số 96/2024/NĐ-CP ngày 24/07/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật kinh doanh bất động sản;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư của Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31/12/2023 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;



Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư số 05101000682 do UBND tỉnh cấp ngày 25/3/2015 cho dự án "Khu nhà ở và dịch vụ đô thị, công nghiệp Như Quỳnh" của Công ty cổ phần Hoàng Vương Hưng Yên trên địa bàn thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh về việc chấp thuận điều chỉnh bổ sung một số nội dung Giấy chứng nhận đầu tư số 05101000682 do UBND tỉnh cấp ngày 25/3/2015;

Căn cứ Thông báo số 392/TB-UBND ngày 12/11/2024 của UBND tỉnh về dự án của Công ty cổ phần Hoàng Vương Hưng Yên trên địa bàn thị trấn Như Quỳnh và xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm định số 3395/BC-SKHĐT ngày 15/11/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau:

1. Nhà đầu tư: CÔNG TY CỔ PHẦN HOÀNG VƯƠNG HƯNG YÊN

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0900739227 do Phòng đăng kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp lần đầu ngày 29/11/2011; đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 02/10/2024;

- Địa chỉ trụ sở chính: Thôn Hành Lạc, thị trấn Như Quỳnh, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên;

- Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Đức Cường; chức danh: Tổng Giám đốc; sinh ngày 09/3/1975; Thẻ căn cước công dân số 036075001192 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 28/06/2022; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Căn hộ 1008, tầng 10, tòa Newskyline, khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội; chỗ ở hiện tại: Căn hộ 1008, tầng 10, tòa Newskyline, khu đô thị Văn Quán – Yên Phúc, phường Văn Quán, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

2. Tên dự án: KHU NHÀ Ở VÀ DỊCH VỤ ĐÔ THỊ, CÔNG NGHIỆP NHƯ QUỲNH

3. Mục tiêu dự án: Xây dựng nhà ở liên kề, biệt thự, chung cư hỗn hợp để bán; xây dựng công trình văn hóa, y tế và giáo dục.

4. Quy mô dự án:

a) Quy mô dân số: 12.000 người

b) Quy mô sử dụng đất của dự án khoảng: 361.850 m².

c) Quy mô về sản phẩm dịch vụ cung cấp: Nhà ở liền kề: 784 căn, cao 5 tầng; nhà ở biệt thự: 260 căn, cao 4 tầng; Công trình y tế cao 3 tầng; Công trình chung cư hỗn hợp cao 34 tầng (tổng diện tích đất xây dựng công trình hỗn hợp cao tầng (chức năng ở kết hợp thương mại dịch vụ) là khoảng 28.929,63m² (gồm khu HH-01 diện tích khoảng 21.971,73m²; khu HH-02 diện tích khoảng 6.957,90m²) mật độ xây dựng tối đa 45%, chiều cao tối đa 34 tầng và tối đa 3 tầng hầm. Công trình hỗn hợp bao gồm tầng hầm, khối để làm trung tâm thương mại (khối để tối đa 04 tầng với mật độ xây dựng tối đa 45%, tổng diện tích sàn khối để khoảng 52.024,2 m²) sử dụng làm dịch vụ cho thuê hoặc chuyển giao quyền sở hữu các gian hàng cho người dân kinh doanh lâu dài như siêu thị, nhà hàng, quán café, cơ sở y tế, chăm sóc sức khỏe, làm đẹp; trên khối để là khối chung cư cao tầng (mật độ xây dựng khoảng 35%, số tầng: 30 tầng). Chung cư cao tầng gồm khoảng 2.940 căn hộ để ở, mặt bằng từng tầng của khối chung cư được bố trí linh hoạt, số lượng căn hộ khoảng 12÷20 căn/tầng, diện tích trung bình mỗi căn hộ khoảng 65m² (diện tích có thể tùy biến, khoảng 30÷100m²), kèm các tiện ích thang máy, thang bộ, thoát hiểm và tiện ích kỹ thuật kèm theo. Tổng diện tích sàn xây dựng khối chung cư dự kiến khoảng 304.462,95m² (chưa bao gồm khối để); Công trình giáo dục: trường mầm non cao 3 tầng, trường tiểu học và trung học cơ sở cao 5 tầng.

d) Cơ cấu sử dụng đất của dự án:

TT	Loại đất	Ký hiệu ô đất	Diện tích ô đất (m ²)	Tỷ lệ (%)	Mật độ xây dựng tối đa (%)	Tầng cao tối đa (tầng)	Hệ số sử dụng đất (lần)
	Đất ranh giới quy hoạch		361.850,0				
A	Đất ranh giới thực hiện dự án		361.850,0	100			
1	Đất ở		118.827,35	32,84			
1.1	Đất ở liền kề	LK	74.983,83	20,72	80	5	4,0
1.2	Đất ở biệt thự	BT	43.843,52	12,12	70	4	2,8
2	Đất chung cư hỗn hợp	HH	28.929,63	7,99	45	34	15,30
3	Đất văn hóa	VH	3.504,56	0,97	40	3	1,20
4	Đất y tế	YT	997,95	0,28	40	3	1,20
5	Đất giáo dục		21.907,26	6,05			
5.1	Trường mầm non	GD-01	7.461,16	2,06	40	3	1,2
5.2	Trường tiểu học	GD-02	7.831,73	2,16	40	5	2,0

5.3	Trường trung học cơ sở	GD-03	6.614,37	1,83	40	5	2,0
6	Đất cây xanh, mặt nước	CX	58.126,48	16,06	5	1	0,05
7	Đất giao thông		118.381,07	32,72			
8	Đất bãi đỗ xe	BĐX	7.937,89	2,19	75	5	3,75
9	Đất hạ tầng kỹ thuật	HTKT	3.237,81	0,89	40	2	0,80

đ) Quy mô đầu tư xây dựng công trình:

+ Đầu tư xây dựng khu nhà ở liền kề: tại các ô đất ký hiệu LK, tầng cao tối đa: 5 tầng, tổng diện tích đất xây dựng 59.987,064m².

+ Đầu tư xây dựng khu nhà ở biệt thự: tại các ô đất ký hiệu BT, tầng cao tối đa: 4 tầng, tổng diện tích đất xây dựng 30.690,464m².

+ Đầu tư xây dựng công trình y tế: tại ô đất ký hiệu YT, tầng cao tối đa: 3 tầng, tổng diện tích đất xây dựng 399,18m².

+ Đầu tư xây dựng công trình văn hóa công cộng: tại ô đất ký hiệu VH, tầng cao tối đa: 3 tầng, tổng diện tích đất xây dựng 1.401,82 m².

+ Đầu tư xây dựng chung cư hỗn hợp: tại các ô đất ký hiệu HH-01 và HH-02, tầng cao tối đa là 34 tầng; tổng diện tích đất xây dựng 13.018,33 m².

+ Đầu tư xây dựng công trình giáo dục:

- Trường mầm non tại ô đất ký hiệu GD-01, tầng cao tối đa là 3 tầng, tổng diện tích đất xây dựng 2.984,46 m².

- Trường tiểu học và Trường trung học cơ sở tại ô đất ký hiệu GD-02 và GD-03, tầng cao tối đa là 5 tầng, tổng diện tích đất xây dựng 5.778,44 m².

+ Công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh (95% diện tích đất cây xanh mặt nước), bãi đỗ xe (BĐX 2, BĐX 3): Xây dựng các công trình theo quy hoạch chi tiết được phê duyệt; nhà đầu tư có trách nhiệm bàn giao lại phần đất xây dựng công trình giao thông, hạ tầng kỹ thuật, cây xanh cho chính quyền địa phương quản lý sau khi đầu tư xây dựng để có kế hoạch đầu tư phục vụ công cộng, nhu cầu của người dân theo quy định của pháp luật.

5. Vốn đầu tư của dự án:

Tổng vốn đầu tư thực hiện dự án: 15.169.074,81 triệu đồng

- Vốn góp để thực hiện dự án: 2.496.374,00 triệu đồng, tương đương 16,45% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án.

- Vốn vay và huy động: 12.672.700,81 triệu đồng, tương đương 83,54% tổng vốn đầu tư thực hiện dự án.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 50 năm kể từ ngày 25/3/2015.

7. Địa điểm thực hiện dự án: - Địa điểm thực hiện dự án: Tại khu đất có diện tích khoảng 361.850 m² trên địa bàn thị trấn Như Quỳnh và xã Đình Dù, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên (khu đất đã được UBND tỉnh chấp thuận cho Công ty thuê để triển khai thực hiện dự án "Khu nhà ở và dịch vụ đô thị, công nghiệp Như Quỳnh" tại Giấy chứng nhận đầu tư số 05101000682 chứng nhận lần đầu ngày 25/3/2015; được điều chỉnh tại Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 26/6/2020).

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và tiến độ dự kiến huy động vốn:

- Vốn góp để thực hiện dự án: Nhà đầu tư thực hiện góp đủ trong vòng 48 tháng kể từ ngày dự án điều chỉnh được chấp thuận chủ trương đầu tư;

- Vốn vay và huy động khác: Nhà đầu tư thực hiện vay và huy động trong vòng 48 tháng kể từ ngày dự án điều chỉnh được quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.

b) Tiến độ thực hiện dự án: kể từ ngày dự án được quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư điều chỉnh cụ thể như sau:

- Tháng thứ 1 – tháng thứ 5: Hoàn thiện các thủ tục pháp lý;
- Tháng thứ 1 – tháng thứ 18: Hoàn thiện xây dựng hạng mục công trình hạ tầng kỹ thuật;
- Tháng thứ 19 – tháng thứ 45: Xây dựng hạng mục công trình nhà ở thấp tầng và xây dựng hạng mục công trình y tế, công trình giáo dục;
- Tháng thứ 10 – tháng thứ 28: Xây dựng móng và tầng hầm các công trình chung cư hỗn hợp;
- Tháng thứ 29 – tháng thứ 47: Xây dựng phần thân và hoàn thiện các công trình chung cư hỗn hợp và đưa một phần dự án vào hoạt động;
- Tháng thứ 48: Hoàn thiện tất cả các hạng mục công trình, đưa toàn bộ dự án vào hoạt động kinh doanh.

9. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: dự án được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của nhà đầu tư

- Thực hiện ký quỹ hoặc có bảo lãnh của tổ chức tín dụng về nghĩa vụ ký quỹ để thực hiện dự án theo quy định của pháp luật đầu tư;

- Sau khi dự án đầu tư được Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư điều chỉnh, yêu cầu nhà đầu tư góp đủ vốn theo tiến độ đã cam kết, triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, quy mô và tiến độ đã đăng ký. Trường hợp nhà đầu tư

không thực hiện dự án theo đúng mục tiêu và tiến độ dự án đã được chấp thuận thì không được hưởng các chính sách ưu đãi;

- Nhà đầu tư có trách nhiệm tập trung nguồn lực, đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án theo quy định được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;

- Nhà đầu tư có trách nhiệm thực hiện nghiêm các quy định của Luật Bảo vệ môi trường và Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật bảo vệ môi trường để trình cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt;

- Lập Hồ sơ thiết kế cơ sở trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Xây dựng các hạng mục công trình theo đúng Quy hoạch xây dựng chi tiết của dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt; Giấy phép xây dựng được cơ quan có thẩm quyền cấp; Chỉ được phép triển khai xây dựng khi có đủ giấy tờ pháp lý và được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận; Việc triển khai thực hiện dự án phải đảm bảo phù hợp với Quy hoạch xây dựng chi tiết đã được UBND tỉnh phê duyệt;

- Nhà đầu tư chỉ được phép kinh doanh sản phẩm bất động sản trong dự án khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật về đất đai, nhà ở, kinh doanh bất động sản và các quy định khác có liên quan;

- Việc huy động vốn để thực hiện dự án phải tuân thủ các quy định của Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản và các quy định khác có liên quan;

- Chỉ được triển khai hoạt động đối với các lĩnh vực đầu tư kinh doanh có điều kiện khi đáp ứng các điều kiện/được cấp giấy phép/giấy chứng nhận/chứng chỉ hành nghề hoặc văn bản xác nhận theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Cơ quan đăng ký đầu tư và cơ quan quản lý Nhà nước không giải quyết tranh chấp giữa các nhà đầu tư và tranh chấp giữa nhà đầu tư với các tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình hoạt động đầu tư kinh doanh;

- Khuyến khích nhà đầu tư sử dụng nguồn nước sạch của các nhà máy sản xuất, cung cấp nước sạch trên địa bàn để phục vụ sinh hoạt và sản xuất kinh doanh của dự án. Nghiêm cấm việc tự ý khoan giếng khai thác, sử dụng nước và xả thải khi chưa thực hiện thăm dò, đánh giá trữ lượng, phân tích chất lượng nước và được cấp phép theo quy định của pháp luật hiện hành;

- Tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành liên quan đến lĩnh vực hoạt động của Doanh nghiệp, quy định của Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư, các quy định về phòng chống cháy nổ, an toàn lao động và các vấn đề khác liên quan đến việc triển khai thực hiện dự án tại địa điểm đã đăng ký;

- Thực hiện chế độ báo cáo hoạt động đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Đầu tư; Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư; chịu sự kiểm tra, giám sát của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Nhà ở, Luật Kinh doanh bất động sản, Luật Bảo vệ môi trường, Luật Xây dựng và các quy định khác của pháp luật hiện hành;

- Việc thực hiện dự án đầu tư: dự án của nhà đầu tư sẽ bị chấm dứt hoạt động trong các trường hợp theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 48 Luật Đầu tư 2020;

- Việc sử dụng đất đai: đối với khu đất được giao, thuê để thực hiện dự án mà không được sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc tiến độ sử dụng đất chậm 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư kể từ khi nhận bàn giao đất trên thực địa phải đưa đất vào sử dụng; trường hợp không đưa đất vào sử dụng thì chủ đầu tư được gia hạn sử dụng 24 tháng và phải nộp cho Nhà nước khoản tiền tương ứng với mức tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với thời gian chậm tiến độ thực hiện dự án trong thời gian này; hết thời hạn được gia hạn mà chủ đầu tư vẫn chưa đưa đất vào sử dụng thì nhà nước thu hồi đất mà không bồi thường về đất và tài sản gắn liền với đất, trừ trường hợp do bất khả kháng.

2. Trách nhiệm của các cơ quan hữu quan

a) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các nội dung dự án của nhà đầu tư theo quy định của pháp luật đầu tư.

b) Giao Sở Xây dựng:

- Hướng dẫn nhà đầu tư triển khai các thủ tục về xây dựng để thực hiện dự án đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng, nhà ở và các quy định pháp luật có liên quan;

- Kiểm tra, giám sát hoạt động xây dựng của nhà đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; kịp thời báo UBND tỉnh đối với sai phạm trong quá trình chuyển nhượng của công ty để có phương án xử lý thích hợp.

c) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Hướng dẫn nhà đầu tư hoàn thiện các thủ tục về đất đai; tham mưu UBND tỉnh thực hiện giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất cho nhà đầu tư để thực hiện dự án đảm bảo phù hợp với các quy định của pháp luật về đất đai. Kiểm tra, giám sát việc sử dụng đất của nhà đầu tư;

- Chủ trì phối hợp với các sở ngành liên quan rà soát giá đất để xác định nghĩa vụ tài chính, thu chênh lệch tiền sử dụng đất, tiền thuê đất (nếu có) theo quy định của pháp luật về nhà ở, đất đai;

- Hướng dẫn nhà đầu tư trong việc hoàn thiện hồ sơ và thực hiện quy trình thủ tục về môi trường của dự án theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường của dự án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

d) Giao UBND huyện Văn Lâm:

- Chủ trì phối hợp với các sở ngành có liên quan giám sát hoạt động đầu tư, xây dựng, tình hình sử dụng đất, việc tuân thủ quy hoạch... của nhà đầu tư theo thẩm quyền; kịp thời báo cáo UBND xem xét, xử lý khi phát hiện sai phạm của nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án;

- Chủ trì phối hợp với nhà đầu tư đẩy nhanh tiến độ thực hiện giải phóng mặt bằng đối với phần diện tích còn lại của dự án;

- Thực hiện trách nhiệm của cơ quan nhà nước, chính quyền địa phương nơi thực hiện dự án; quản lý, giám sát chặt chẽ hoạt động đầu tư, xây dựng, kinh doanh sản phẩm của dự án trên địa bàn theo quy định, đảm bảo theo quy hoạch xây dựng, thiết kế, dự án được duyệt. Quản lý quá trình đầu tư xây dựng để đảm bảo điều kiện tiếp nhận, quản lý công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội do nhà đầu tư bàn giao.

đ) UBND thị trấn Như Quỳnh, UBND xã Đình Dù:

Phối hợp với nhà đầu tư, UBND huyện Văn Lâm trong quá trình đền bù giải phóng mặt bằng; giám sát, quản lý việc triển khai, xây dựng, hoạt động đối với dự án trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tiếp quản các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của Dự án khi kết thúc dự án theo sự phân cấp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

e) Cục thuế tỉnh Hưng Yên:

- Rà soát, kiểm tra, đôn đốc nhà đầu tư trong việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với ngân sách nhà nước trong quá trình thực hiện dự án; kịp thời báo cáo UBND xem xét, xử lý khi phát hiện sai phạm, chậm nộp ngân sách của nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án;

- Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường kiểm tra, rà soát và xác định lại tiền sử dụng đất đối với dự án theo Kết luận Thanh tra số 3136/KL-TTCTP ngày 28/12/2023 của Thanh tra Chính phủ; Kế hoạch số 52/KH-UBND ngày 22/3/2024 của UBND tỉnh;

- g) Các sở, ngành có liên quan: Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các thủ tục trong quá trình triển khai, hoạt động của dự án theo chức năng, thẩm quyền được giao.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành và thay thế Giấy chứng nhận đầu tư số 05101000682 cấp lần đầu ngày 25/3/2015; Quyết định số 53/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của UBND tỉnh cho dự án "Dự án khu nhà ở và dịch vụ đô thị, công nghiệp Như Quỳnh" của Công ty cổ phần Hoàng Vương Hưng Yên trên địa bàn thị trấn Như Quỳnh và xã Đình Dù, huyện Văn Lâm.

2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi Trường, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Văn Lâm; Chủ tịch UBND các xã: Đình Dù, thị trấn Như Quỳnh; Giám đốc Công ty cổ phần Hoàng Vương Hưng Yên và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty cổ phần Hoàng Vương Hưng Yên và một bản được lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh Hưng Yên./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH^V.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH THƯỜNG TRỰC



Nguyễn Lê Huy